

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 101/2024/HSST

Ngày: 22/10/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Văn Giang**.

bà **Lê Thị Thu Anh**

- **Thư ký phiên tòa:** ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà **Tạ Thị Huyền**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

1/Lê Văn Ch (tên gọi khác: không); sinh ngày 10/8/1981, tại Diễn Châu, Nghệ An;

Nơi thường trú: xóm 3, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Minh C và bà Hà Thị Ch; vợ: Hà Thị X; con: 04 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 19/6/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2/Phạm Thanh T (tên gọi khác: không); sinh ngày 02/7/1968, tại Diễn Châu, Nghệ An;

Nơi thường trú: xóm 2, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Thái H và bà Nguyễn Thị Ph; vợ: Nguyễn Thị N; con: 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 19/6/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3/Nguyễn H (tên gọi khác: không); sinh ngày 20/4/1974, tại Diễn Châu, Nghệ An;

Nơi thường trú: xóm 4, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn X và bà Đậu Thị H; vợ: Bùi Thị D; con: 04 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 19/6/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người chứng kiến: anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1988. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 19/6/2024, Lê Văn Ch và Phạm Thanh T đang ở trên thuyền ngoài biển thuộc phường B, thành phố M, tỉnh Quảng **do** có nhu cầu sử dụng ma túy nên **Ch** rủ T vào đất liền mua ma túy để cùng nhau sử dụng. T đồng ý và thống nhất mua 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) ma túy. Ch gọi điện cho T để hỏi mua ma túy Heroine. T hẹn đến khu vực bến xe khách Móng Cái thuộc khu 5, phường Ka Long, thành phố Móng Cái để giao dịch. Sau đó, Ch, T rủ Nguyễn H cùng đi mua ma túy về sử dụng, H đồng ý. Cả nhóm thuê bè chở vào đất liền rồi đón xe tắc xi đi đến nơi hẹn. T dẫn Ch, T, Hùng vào quán nước gần đó. T yêu cầu phải mua 1.000.000đ (một triệu đồng). Cả nhóm đồng ý và cùng T lên xe taxi, Ch đưa cho T 1.000.000đ (một triệu đồng). T bảo lái xe chở đến địa điểm cách bến xe khoảng 3 đến 4 phút. Khi đến nơi, T một mình đi lấy ma túy, còn Ch, T, H ngồi trên xe taxi đợi. Lúc sau, T quay lại đưa cho Ch 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long chứa ma túy. T lên xe taxi đi cùng 01 đoạn, rồi xuống xe bỏ đi. Sau khi mua được ma túy, cả nhóm ngồi trên taxi để đi tìm nơi sử dụng. Khi cả nhóm đến gần bến xe khách Móng Cái thuộc khu 5, phường Ka Long, thành phố Móng Cái thì bị Công an phường Ka Long kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại tay trái của Lê Văn Ch 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc có 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng đục, ghi là ma túy. Ngoài ra, còn thu giữ của Châu: 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, gắn sim số 0357.823.336; Phạm Thanh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Miui, gắn sim số: 0358.485.417; Nguyễn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu GalaxyA22, gắn sim số 0858.795.787.

Tại bản kết luận giám định số 966/KL-KTHS ngày 25/6/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine; Khối lượng như sau: M1: 0,103gam; M2: 0,047gam. Tổng khối lượng: 0,15 gam (*không phải mười lăm gam*).

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến anh Nguyễn Văn Th trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản Cáo trạng số: 1918/CT - VKSMC ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo *Lê Văn Ch, Phạm Thanh T, Nguyễn H* về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Lê Văn Ch* từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 19/6/2024.

Xử phạt bị cáo *Phạm Thanh T* từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 19/6/2024.

Xử phạt bị cáo *Nguyễn H* từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt quả tang 19/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,05 gam ma túy loại Heroine được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói.

- Tịch thu sung ngân sách: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, bên trong có gắn sim của Lê Văn Châu.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GalaxyA22, màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong gắn sim cho bị cáo Hùng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Miui, màu xanh nhạt, màn hình cảm ứng bên trong gắn sim cho bị cáo Tùng và số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lê Văn Châu.

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/6/2024; các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người chứng kiến; trên cơ sở kết luận giám định số 966/KL-KTHS ngày 25/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 10 phút ngày 19/6/2024, tại khu 5, phường Ka Long, thành phố Móng Cái,

Lê Văn Ch, Phạm Thanh T, Nguyễn H có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam (không phải mười lăm gam) ma túy Heroine để sử dụng, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Vì vậy, cần xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có thể cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lê Văn Ch có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo Phạm Thanh T có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba, bị cáo Nguyễn Hùng có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì và mẹ đẻ được tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nên các bị cáo Ch, T và H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 0,05 gam ma túy loại Heroine được hoàn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 966/KL-KTHS ngày 25/6/2024 trong một phong bì số 966/GĐMT được niêm phong theo đúng quy định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và toàn bộ vỏ bao gói.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, bên trong có gắn sim của bị cáo Lê Văn Châu liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GalaxyA22, màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong gắn sim của bị cáo Hùng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Miui, màu xanh nhạt, màn hình cảm ứng bên trong gắn sim của bị cáo Tùng và số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Văn Châu không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho các bị cáo.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án có đối tượng tên Tuấn đã bán trái phép ma túy cho các bị can Châu, Tùng, Hùng, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo *Lê Văn Ch 15 (mười lăm)* tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt quả tang 19/6/2024.

Xử phạt bị cáo *Phạm Thanh T 13 (mười ba)* tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt quả tang 19/6/2024.

Xử phạt bị cáo *Nguyễn H 13 (mười ba)* tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt quả tang 19/6/2024.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,05 gam ma túy loại Heroine được hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

- Tịch thu sung ngân sách: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, bên trong có gắn sim của bị cáo Lê Văn Châu.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GalaxyA22, màu đen, bên trong gắn sim cho bị cáo Nguyễn Hùng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh nhạt bên trong gắn sim cho bị cáo Phạm Thanh Tùng và số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) cho bị cáo Lê Văn Châu.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 02/2025/THA, ngày 03/10/2024 và Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số 11/BBBQ-CSĐT ngày 02/7/2024 giữa Kho bạc nhà nước Móng Cái và Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Móng Cái).

3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo *Lê Văn Ch, Phạm Thanh T, Nguyễn H* mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Nhà tạm giữ Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái;
- Các bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng Cái;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

